

Bản án số: 25/2018/HS-ST
Ngày: 29/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH - TP. HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hữu Ngôn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Nguyên

2/ Bà Lê Thị Hoàng Liễu

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Bình – Thư ký Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa:**

Ông Mai Hoàn Đông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 3 năm 2018, trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 460/2015/HSST ngày 02/12/2015 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Thanh S**; Sinh năm: 1989 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi ĐKKTTT: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh S; Nơi đăng ký tạm trú: Không có; Nơi cư trú: như trên; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Khơ-me; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh C và bà Liêu Thị Kha M; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, vắng mặt.

Bị hại: Ông Mai Ngọc N, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện C, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/5/2009, sau khi nhậu xong, Huỳnh Thanh S rủ các ông Trần Thanh P, Lâm P1, Lê Văn H và Mai Ngọc N đến phòng trọ của S tại địa chỉ A14/37D ấp 1, xã B, huyện C, Thành phố H để nhậu tiếp. Trong lúc nhậu, S và ông Hiếu xảy ra mâu thuẫn nên S cầm 02 vỏ chai bia, đập vỡ, định đâm ông Hiếu thì bị ông N can ngăn, ông Hiếu bỏ về phòng trọ kế bên. Do tức giận chuyện ông N can ngăn không cho đánh ông Hiếu nên S liền cầm vỏ chai bia đâm vào bụng, tay và mặt ông N gây thương tích. Sau đó S tiếp tục đi sang phòng của ông Hiếu, định đánh ông Hiếu thì bị ông P2 can ngăn và đẩy vào nhà vệ sinh. Lúc này S liền nhặt từ dưới nền nhà một con dao Thái Lan dài khoảng 30cm, cầm trên tay phải và lao đến đâm ông Hiếu nhưng không trúng, thấy vậy, ông Phương liền giữ S lại cho ông Hiếu bỏ chạy. Vụ việc trên được Công an xã Bình Chánh tiếp nhận, lập hồ sơ ban đầu, thu giữ vật chứng và chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra xử lý.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y số 250/HTK.09 ngày 12/6/2009 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Mai Ngọc N bị thương tích như sau:

Chấn thương mắt phải gây rách da mi, rách giác mạc, củng mạc, đã được điều trị khâu giác mạc, lấy thủy tinh thể hiện còn sẹo trên mi mắt phải, 02 sẹo má phải 2x3x0,1cm và 0,7x0,1cm chưa ổn định. Vết thương thấu bụng không tổn thương tạng, đã được phẫu thuật mở bụng thăm dò hiện còn sẹo đâm vùng bụng tại thượng vù lệch phải 1,2x0,2cm. Đa vết thương phần mềm gây rách da tạo sẹo hông phải 2x0,2cm và 02 sẹo sau 1/3 giữa cánh tay phải 8x0,3 và 7x0,3cm. Tỷ lệ thương tật tạm thời là 43% (hẹn tái khám 05 tháng sau).

Ngày 09/9/2015, bị hại ông Mai Ngọc N có đơn từ chối giám định. Ngày 21/9/2015, Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh ban hành công văn số 144/TTPY.GT-15 về việc giải thích kết quả giám định của bị hại, theo đó, tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Mai Ngọc N tại thời điểm giám định (ngày 08/6/2009) là 43%, hiện tại do không có đương sự nên không thể xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe tại thời điểm này được. Sau đó, tại Công văn số 165/TTPY.GT-15 ngày 21/10/2015, Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đã xác định: Tỷ lệ thương tật 43% của ông Mai Ngọc N là tỷ lệ thấp nhất vì chưa đánh giá di chứng về mắt.

Ngày 07/7/2009, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can đối với Huỳnh Thanh S về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Trong quá trình điều tra, do bị cáo bỏ trốn nên ngày 05/8/2009, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo. Đến ngày 14/7/2015, bị cáo đến Công an xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng đầu thú, sau đó S được dẫn giải đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Thanh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng trong vụ án:

- 04 cổ chai bia Sài Gòn đỏ và một số mảnh chai bia bị vỡ;
- 01 con dao Thái Lan dài 30cm.

Tại bản Cáo trạng số 356/CTr-VKS ngày 17/11/2015 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Huỳnh Thanh S về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố trình bày: trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo S bỏ trốn, việc truy nã không có kết quả, trước khi mở phiên tòa, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đối với bị cáo. Do đó việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vắng mặt bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm i khoản 1, khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 3 Điều 7, điểm g khoản 1 Điều 294 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh S từ 05 năm đến 06 năm tù

về tội “Cố ý gây thương tích”, ghi nhận bị hại ông Mai Ngọc N và gia đình bị cáo S đã tự thỏa thuận về vấn đề dân sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/5/2009, tại địa chỉ A14/37D ấp 1, xã B, huyện C, Thành phố H, Huỳnh Thanh S đã có hành vi sử dụng vỏ chai bia bằng thủy tinh bị vỡ, đâm nhiều nhát vào vùng mặt, tay và bụng của ông Mai Ngọc N, gây thương tích cho ông N với tỉ lệ thương tật là 43%.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Tòa án đã triệu tập bị cáo Huỳnh Thanh S đến tòa để tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng bị cáo S vắng mặt. Ngày 01/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định truy nã đối với bị cáo S. Đến ngày 31/01/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh ban hành Công văn số 515/CV-CSĐT(ĐTTH) với nội dung: Tính đến ngày 26/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh vẫn tiếp tục thực hiện xác minh, truy bắt và vận động đầu thú đối tượng truy nã. Như vậy, đến nay việc truy nã bị cáo vẫn chưa có kết quả. Xét thấy sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Huỳnh Thanh S theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Do bị cáo S vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử công bố các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo và xét thấy lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y số 250/HKT.09 ngày 12/6/2009 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thì tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho ông Mai Ngọc N thấp nhất là 43%, bị cáo đã sử dụng vỏ chai bia bằng thủy tinh bị vỡ để gây thương tích cho bị hại, do đó có căn cứ xác định bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm. Ngoài ra, khi thực hiện hành vi phạm tội, giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì lớn, ông Mai Ngọc N chỉ can ngăn bị cáo gây thương tích cho người khác (ông Lê Văn H), nhưng chỉ vì lý do đó mà bị cáo đã dùng hung khí gây thương tích cho ông N. Hành vi đó thể hiện tính cách hung hăng và thái độ coi thường pháp luật của bị cáo, sẵn sàng dùng vũ lực vì những nguyên cớ nhỏ nhặt, do đó có căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo là có tính chất côn đồ, đây là các tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Huỳnh Thanh S được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1, khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo biết hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là trái với quy định của pháp luật nhưng vì nóng giận, thiếu kiểm chế nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, điểm i khoản 1, khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và xét thấy cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Xét thấy, theo quy định về tội “Cố ý gây thương tích” tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 có mức hình phạt cao nhất là phạt tù từ 05 năm đến 15 năm. Tuy nhiên theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì mức hình phạt cao nhất của tội này là phạt tù từ 05 năm đến 10 năm. So sánh mức hình phạt quy định tại Bộ luật Hình sự năm 1999 với mức hình phạt quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 thì mức hình phạt quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 là có lợi hơn cho người phạm tội. Như vậy, căn cứ vào khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần vận dụng mức hình phạt theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại ông Mai Ngọc N, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã bỏ trốn và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh truy nã, đến ngày 14/7/2015 thì bị cáo ra đầu thú và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Sau đó, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, bị cáo tiếp tục bỏ trốn. Ngày 01/9/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã ban hành quyết định truy nã đối với bị cáo S nhưng đến nay chưa có kết quả, đây là tình tiết cần lưu ý khi áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp điểm a, điểm i khoản 1, khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh S từ 05 năm đến 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về vật chứng:

- 04 cổ chai bia Sài Gòn đỏ và một số mảnh chai bia bị vỡ: Đây là hung khí mà bị cáo S đã sử dụng làm công cụ phạm tội, xét thấy không có giá trị hoặc không sử dụng được nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy

- 01 con dao Thái Lan dài 30cm thu giữ của bị cáo Huỳnh Thanh S, do không xác định được chủ sở hữu, xét thấy không có giá trị hoặc không sử dụng được nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị hại ông Mai Ngọc N vắng mặt tại phiên tòa nhưng hồ sơ vụ án thể hiện sau khi vụ án xảy ra, bị cáo S đã bồi thường tổn thất về sức khỏe cho ông N số tiền 15.000.000 đồng, ông N đã làm đơn bãi nại cho bị cáo S và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự năm 2015, khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh S 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Áp dụng điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 04 cổ chai bia Sài Gòn đỏ, một số mảnh chai bia bị vỡ và 01 con dao Thái Lan dài 30cm.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/3/2018).

Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại ông Mai Ngọc N số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) và ông Mai Ngọc N không có yêu cầu gì khác về dân sự.

Áp dụng Điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, ông Mai Ngọc N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được toàn sao bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh
- Công an H. Bình Chánh;
- VKSND H. Bình Chánh;
- Chi cục THA dân sự H. Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Hữu Ngôn

